

Bản án số: 57/2022/HS-PT

Ngày 25 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Vương Hồng Giang.

Ông Đặng Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 31/2022/TLPT-HS ngày 26/4/2022 đối với bị cáo Trần Văn T do có K cáo của bị cáo Trần Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 21/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn T (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1970.

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố LĐ, phường BQ, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 07/12; con ông: Trần Văn T1 (đã chết) và bà Đào Thị C; gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con thứ ba; có vợ thứ nhất đã ly hôn, vợ thứ hai là Nguyễn Thị M, sinh năm 1978, bị cáo có 03 con (lớn sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2001); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 225/2007/HSPT ngày 09/4/2007, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Đã chấp hành xong hình phạt, đương nhiên xoá án tích.

Bị cáo tại ngoại, trước đó không bị giam giữ ngày nào được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

** Ngoài ra người đại diện hợp pháp của bị hại không có kháng cáo:* Không triệu tập.

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977, (là mẹ đẻ của bị hại Nguyễn Văn K).

Người đại diện theo uỷ quyền của bà H: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967; trú tại: Thôn ND, xã ND, huyện TT, tỉnh Bắc Ninh.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:* Không triệu tập.

Anh Đỗ Cao T3, sinh năm 1992; trú tại: xóm DĐ, xã ĐV, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/6/2021, tại đường 47 m giao nhau với đường vào tổ dân phố TX, thuộc tổ dân phố TT, phường ĐT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; Trần Văn T (có giấy phép lái xe hạng E, có giá trị đến ngày 14/7/2025) điều khiển xe ô tô con biển kiểm soát 29V - 5076 đi từ đường bê tông hướng Tiên Phong - Đồng Tiến, phía bên phải đường 47m (theo chiều nút Yên Bình - khu công nghiệp Yên Bình) cắt ngang qua đường 47m để vào ngõ đường bê tông đi tổ dân phố Thanh Xuân (phía đối diện). Khi đi gần hết phần đường 47m phía bên trái đường 47m thì đâm va vào xe mô tô biển kiểm soát 99F1 - 065.66 do anh Nguyễn Văn K (sinh năm 2000; trú tại thôn ND, xã ND, huyện TT, tỉnh Bắc Ninh) là công nhân đang làm việc tại khu công nghiệp Samsung Electro - Mechanics thuộc khu công nghiệp Yên Bình, thị xã Phổ Yên, anh K điều khiển xe mô tô trên đường đi làm về theo hướng từ khu công nghiệp Yên Bình ra nút giao Yên Bình.

Hậu quả: Anh K bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Yên Bình, Phổ Yên đến 09 giờ 00 phút cùng ngày thì tử vong. Hư hỏng hai phương tiện liên quan.

Tiếp nhận thông tin vụ việc, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phổ Yên tiến hành test nhanh nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy trong người lái xe Trần Văn T, kết quả cho thấy: Tại thời điểm xảy ra tai nạn T không có chất kích thích trong người. Đối với anh Nguyễn Văn K qua xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 4,61mmol/L.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là ngã tư giao giữa đường 47m với đường bê tông liên xã hướng Tiên Phong - Đồng Tiến. Đường 47m rộng 34,8m. Lối mở vào đường bê tông hướng đi tổ dân phố Thanh Xuân, phường Đồng Tiến rộng 10,3 mét. Đường bê tông liên xã hướng Tiên Phong - Đồng Tiến có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên. Đường 47 mét có dải phân cách cứng chia đường thành các chiều đường riêng biệt, lòng đường có vạch kẻ sơn liền, ký hiệu chỉ dẫn và sơn đứt đoạn. Chọn biển báo nguy hiểm số 207a (cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên) ở bên phải đường 47 mét của phần đường khu công nghiệp Yên Bình đi nút giao Yên Bình làm điểm mốc. Chọn mép đường phải

hướng khu công nghiệp Yên Bình đi nút giao Yên Bình của đường 47 mét làm mép đường chuẩn. Hướng khám nghiệm là hướng khu công nghiệp Yên Bình đi nút giao Yên Bình. Các vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Là xe ô tô 29V - 5076 đầu xe chệch hướng tổ dân phố Thanh Xuân, đuôi xe chệch hướng đường 47 mét. Đo từ tâm trục bánh trước phải và tâm trục bánh sau phải xe (1) vào mép đường chuẩn được 2,4 mét và 0,16 mét. Đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau trái xe (1) vào mép đường chuẩn được 1,0 mét và 1,15 mét. Hai tâm trục bánh trước xe (1) nằm trên đường bê tông đi vào tổ dân phố Thanh Xuân; Hai tâm trục bánh sau xe (1) nằm trên đường 47 mét.

(2) Vết trượt lốp kích thước (9,3 x 0,06) mét có chiều từ khu công nghiệp Yên Bình đi nút giao Yên Bình. Đo từ điểm đầu vết (2) đến mép đường chuẩn được 1,07 mét, cuối vết (2) trùng với mép đường chuẩn.

(3) Là vết cà trượt đứt đoạn trên vỉa hè kích thước (20,7 x 0,02) mét, có chiều hướng khu công nghiệp Yên Bình đi nút giao Yên Bình, kéo dài trên vỉa hè. Đo từ điểm đầu (3) vào mép đường chuẩn được 0,2 mét. Đo điểm cuối vết (3) vào mép đường chuẩn được 2,0 mét.

(4) Hố đất có mũ bảo hiểm kích thước (0,9 x 0,9 x 0,5) mét. Đo từ tâm (4) đến mép đường chuẩn được 2,7 mét.

(5) Biển quảng cáo có khung kim loại kích thước (1,8 x 1,8) mét bị đổ vênh. Đo từ điểm gần nhất của (5) đến mép đường chuẩn được 3,1 mét.

(6) Vùng vật chất màu nâu đỏ nghi máu kích thước (1,2 x 1,0) mét, tâm (6) trùng với mép đường chuẩn.

(7) Xe mô tô biển kiểm soát 99F1 - 065.66 đổ nghiêng bên trái trên vỉa hè, đầu xe chệch hướng đường 47 mét, đuôi xe chệch hướng vỉa hè. Đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe (7) vào mép đường chuẩn được 1,1 mét và 2,1 mét.

(8) Dép bên phải. Đo từ (8) đến mép đường chuẩn được 1,1 mét.

(9) Dép bên trái. Đo từ (9) đến mép đường chuẩn được 1,5 mét.

Đo từ cột mốc cố định đến tâm trục bánh sau phải xe (1) được 55,2 mét. Đo từ điểm đầu (2) đến tâm trục bánh sau trái của (1) được 0,75 mét. Đo từ tâm trục bánh sau trái của (1) đến điểm đầu vết (3) được 2,5 mét. Đo từ cuối (3) đến tâm (4) được 4,0 mét. Cuối (3) trùng với tâm trục bánh sau xe (7). Đo từ tâm (4) đến điểm gần nhất của (5) được 1,2 mét. Đo từ điểm gần nhất của (5) đến (6) được 1,5 mét. Đo từ tâm trục bánh sau (7) đến tâm (6) được 0,2 mét. Đo từ tâm trục bánh sau (7) đến (8) được 1,1 mét. Đo từ tâm trục bánh sau (7) đến (9) được 3,1 mét. Lòng đường 47 mét rộng 34,8 mét.

Tiến hành khám nghiệm tử thi: Bên ngoài tử thi mặc áo bò dài tay màu xám, áo phông cộc tay màu trắng, quần dài màu đen, quần lót màu đen. Chiều dài tử thi 1,7 mét thể tạng trung bình. Tình trạng tử thi khô, lạnh. Vùng chằm bên trái cách sau gót tai trái 9 cm có vết xây sát da, sưng nề kích thước (7,5 x 4) cm. Tại vùng trán có vết xây sát da mài trượt kích thước (18,5 x 6) cm. Vùng trán bên trái có vết rách da, cơ bờ mép nham nhở kích thước (4,2 x 1,5) cm.

Vùng thái dương đỉnh bên trái cách trên góc tai trái 8cm có vết xây sát da kích thước (7 x 3,5) cm. Mũi miệng có nhiều dịch bọt chảy ra. Mũi và gò má bên phải có vết xây sát da kích thước (6 x 5)cm. Má bên phải có vết xây sát da kích thước (5 x 3)cm. Tại vùng giữa xương ức có vết xây sát da bầm tím kích thước (3,5 x 1,5)cm. Vùng sườn bên trái cách dưới núm vú trái 8cm có vết xây sát da kích thước (6,5 x 4)cm. Hố chậu bên trái có vết xây sát da kích thước (14 x 1,5)cm. Vùng gai chậu bên trái có vết xây sát da mài trượt kích thước (5 x 4) cm. Khuỷu tay trái có vết xây sát da kích thước (4 x 2) cm. Mu bàn tay phải có vết xây sát da rải rác. Vùng thắt lưng có vết xây sát da kích thước (13,5 x 4) cm. Mô tử thi: Vỡ phức tạp xương trán. Tổ chức não thủy não bị dập nát rải rác. Chảy tụ máu ngoài màng cứng và dưới màng cứng thủy não. Gãy xương gò má phải và trái, sập gãy xương sống mũi. Gãy cung trước xương sườn số 3 bên phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1183/TgT ngày 29/7/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

1. *Dấu hiệu chính qua giám định:* Vỡ phức tạp xương trán. Tổ chức não thủy não bị dập nát rải rác. Chảy tụ máu ngoài màng cứng và dưới màng cứng thủy não. Gãy xương gò má phải và trái, dập gãy xương sống mũi. Gãy cung trước xương sườn số 3 bên phải.

2. *Nguyên nhân chết:* Nguyễn Văn K bị tai nạn giao thông gây đa chấn thương: chấn thương ngực kín, gãy xương sườn, chấn thương sọ não, vỡ xương trán, tụ máu trong hộp sọ, dập tổ chức não, tổn thương thần kinh trung ương dẫn đến chết.

Ngày 14/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ công an giám định ADN của mẫu vật chất màu nâu đỏ nghi máu thu tại vị trí (6) tại hiện trường. Tại bản kết luận giám định số 5985/C09 - T03 ngày 06/8/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận: Mẫu vật chất màu nâu đỏ nghi máu gửi giám định là máu của tử thi Nguyễn Văn K.

** Khám nghiệm các phương tiện giao thông liên quan cho thấy:*

- Xe ô tô biển kiểm soát 29V - 5076: Tại góc ba-đờ-sóc bên phải, phía trên bị ngoại lực tác động theo chiều hướng từ trước về sau làm vỡ mất nhựa bật khớp nổi trong vùng có kích thước (40 x 28) cm. Tâm vùng cao cách mặt đất 54 cm và cách sườn bên phải của xe là 22cm. Phần khung kim loại gắn ba đờ sóc tại vị trí này bị ngoại lực tác động theo chiều hướng từ sau về trước, từ phải qua trái, lệch so với vị trí ban đầu 3,5cm về phía trước. Tại góc dưới ba đờ sóc bên phải bị ngoại lực tác động theo chiều hướng từ phải sang trái kích thước (23 x 10) cm. Tâm cao cách mặt đất 20cm, cách sườn phải 20cm. Gãy nứt vỡ ba đờ sóc. Bung bật các khớp nổi ba đờ sóc bên phải. Biển số trước bị cong vênh, biến dạng, bung bật ốc bắt biển số bên phải và 2 ốc giữa. Phần ba đờ sóc bên trái, tiếp giáp đèn pha bị rách nhựa kích thước (20 x 3) cm.

- Xe mô tô biển kiểm soát 99F1-065.66: ốp gương chiếu hậu trái vỡ, trên ốp nhựa phát hiện vết trượt xước nhựa kích thước (9 x 3) cm, vỡ mất mặt gương chiếu hậu trái. Đầu cùng phanh tay trước có vết trượt xước kim loại kích thước

(1,2 x 1,2) cm. Vỡ mặt gương chiếu hậu phải. Đầu chắn bùn trước có vết trượt xước nhựa kích thước (10x4) cm. Tâm vết cao cách mặt đất 60cm, nứt vỡ chắn bùn trước. Mặt lốp bánh trước bên phải đối diện chân van có dấu vết mài trượt lốp kích thước (7x4) cm. Bánh trước bị đảo vành. Đầu đỡ chân người lái bên phải có vết mài trượt rách cao su, trượt xước kim loại có kích thước (4 x 3)cm, tâm vết cao cách mặt đất 30cm. Ống xả bám dính vật chất màu xanh trong vùng có kích thước (4 x 14)cm, vị trí này cách đầu cùng phía sau ống xả 30cm, cao cách mặt đất 22cm, cũng tại mặt ngoài ống xả có vùng mài trượt kim loại kích thước (10 x 6)cm, tâm vết cách đầu cùng phía sau ống xả 15cm, cao cách mặt đất 25cm. Sườn yếm bên phải bị rách da bọc yên kích thước (10 x 14)cm, tâm vết cao cách mặt đất 74cm. Mặt ngoài tay xách yên phía bên phải bị mài trượt xước kim loại chiều hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau, kích thước (30 x 1,4)cm. Đầu cùng đỡ chân người lái bên trái có vết trượt rách cao su nham nhở kích thước (4,5 x 4)cm, tâm vết cao cách mặt đất 33cm. Đỡ chân bị ngoại lực tác động gây cong vênh, lệch so với vị trí ban đầu 3cm. Đỡ chân phía sau bên trái phát hiện khớp nối đỡ chân sau bị vỡ. Đầu cùng đỡ chân sau bên trái bị cong vênh, biến dạng, lệch so với vị trí ban đầu 1cm. Báng đỡ chân sau bên trái bị lệch so với vị trí ban đầu 1cm ra bên ngoài. Giảm sóc sau bên trái bị ngoại lực tác động theo chiều hướng ngoài vào trong gây đứt ti thắt, mất vỏ bọc, tâm vùng này cao cách mặt đất 53cm. Vỡ mất một phần nhựa đuôi sau bên trái xe có kích thước (14 x 5) cm, tâm vết cao cách mặt đất 45cm. Sườn bên trái và tay xách yên (mặt bên trái) bám đất bùn đất màu nâu đỏ kích thước (40 x 16)cm, tâm cao cách mặt đất 75cm. Đồng thời mặt bên trái của tay xách yên bị xước kim loại kích thước (30 x 1,4)cm. Phần nhựa xi nhan trái bị xước kích thước (12 x 8)cm. Càng sau bên trái bị ngoại lực tác động gây cong vênh khỏi vị trí ban đầu 1cm. Mặt ngoài hộp xích bị móp méo kích thước (5 x 2)cm, tâm vết cao cách mặt đất 36cm. Vỡ ốp cốp trái, biến số cong vênh, móp méo. Mặt ngoài bên trái của lốp sau có vết mài trượt cao su kích thước (16 x 1,5) cm. Tâm vết cách chân van 10cm, vành sau đảo. Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KLĐG ngày 09/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Phổ Yên kết luận: Giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99F1-065.66 là 3.220.000đ (Ba triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, dấu vết để lại trên hiện trường xác định: Trần Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29V – 5076 qua ngã tư giao nhau với đường 47 m có đặt biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên nhưng không chú ý quan sát, không nhường đường cho phương tiện di chuyển trên đường 47 m (đường ưu tiên) nên đâm va với xe mô tô biển kiểm soát 99F1 - 065.66 do anh Nguyễn Văn K điều khiển di chuyển trên đường 47 m theo chiều đường và hướng đi nút giao Yên Bình. Hậu quả anh K chết trên đường đi cấp cứu, hư hỏng xe mô tô. Do đó, xác định lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông là do Trần Văn T điều khiển xe ô tô vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ: Nhường đường tại nơi đường giao nhau.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong phần bồi thường thiệt hại với số tiền 200.000.000đ

(Hai trăm triệu đồng); bồi thường tài sản chiếc xe mô tô: 5.000.000đ; tiền mai táng phí là 18.000.000đ. Tổng cộng 223.000.000đ (Hai trăm hai mươi ba triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Đối với các phương tiện tham gia giao thông gồm: Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29V - 5076 và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99F1 - 065.66 cùng giấy tờ liên quan, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp sử dụng.

Các vật chứng khác: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án; 01 mũ bảo hiểm; 01 dép nhựa màu cam; 01 túi niêm phong mã số PS1 2007976 được chuyển kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên chờ xử lý khi xét xử vụ án.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 21/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố Bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần Văn T **13** (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, cấm lái xe ô tô đối với Trần Văn T trong thời hạn 01 năm, kể từ khi chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/3/2022 bị cáo Trần Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo giữ nguyên yêu cầu K cáo của mình và thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan nhưng bị cáo cho rằng mức hình phạt mà Tòa án sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc. Bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tính chất của vụ án, hoàn cảnh gia đình và sức khỏe của bị cáo để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị hội đồng xét xử: Trong vụ án này bị cáo T là người không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Ngoài những tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng, tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp thêm 01 huy chương kháng chiến hạng nhất của bà Đào Thị C; Đơn xin xác nhận Huy chương kháng chiến chống Mỹ của bà Đào Thị C (mẹ đẻ bị cáo), Đơn xin xác nhận nuôi mẹ già của Trần Văn T, đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo đã nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS tại khoản 2 điều 51 BLHS. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo Trần Văn T thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là lao động chính trong gia đình, hiện đang chăm sóc mẹ già 85 tuổi là người có công với cách mạng. Để cho bị cáo thấy được

chính sách khoan hồng của pháp luật, có thể áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, được tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình, chính quyền địa phương vẫn đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe phòng ngừa chung. Từ đó đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 điều 355, điểm e khoản 1 điều 357 BLTTHS, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 21/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, theo hướng áp dụng thêm khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn T được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 29/6/2021, T một mình điều khiển xe ô tô BKS 29V - 5076 đi trên đường liên xã theo hướng Tiên Phong - Đồng Tiến. Khi đi qua ngã tư giao nhau với đường 47m có đặt biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên, T đã không chú ý quan sát, không nhường đường cho phương tiện di chuyển trên đường ưu tiên nên đã đâm va vào xe mô tô do anh Nguyễn Văn K điều khiển theo chiều đường và hướng đi nút giao Yên Bình. Hành vi của T vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ và là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn, gây hậu quả làm anh K chết và thiệt hại tài sản trị giá 3.220.000 đồng.

Hành vi của Trần Văn T đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn T về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo T xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người. Mặc dù bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, nhưng cần xử lý bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung góp phần nâng cao ý thức của những người tham gia giao thông.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự, lại được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người đại diện hợp pháp của bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới thể hiện: Mẹ của bị cáo là bà Đào Thị C là người có công với Nhà nước, được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, đơn xin xác nhận nuôi mẹ già, đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo đã nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi mẹ già, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng đủ sức đề răn đe, giáo dục và không gây nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo và đề nghị của Viện kiểm sát.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 21/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn T **13** (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **26** (Hai mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên nơi bị cáo hiện đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cấm lái xe ô tô đối với Trần Văn T trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo đã nộp số tiền 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm (tại Biên lai biên lai thu số 0001023 ngày 04/04/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên).

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Phổ Yên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Toàn

